**TUẦN 1:**

**Thứ Hai, ngày 4 tháng 9 năm 2023**

**Tiếng Việt**

**Bài 1. Tôi là học sinh lớp 2 ( Tiết 1 + 2)**

**\***Đọc: Tôi là học sinh lớp 2

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Có tình cảm quý mến bạn bè, niềm vui khi đến trường; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Bước đầu biết đọc đúng lời kể chuyện và lời nói trực tiếp của nhân vật.

- Hiểu nội dung bài: cảm xúc háo hức, vui vẻ của các bạn học sinh trong ngày khai giảng lớp 2.

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong chuyện.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

1. GV: Tranh ảnh minh họa.

2. HS: Sách .

3. PPDH : Đàm thoại, thảo luận nhóm, quan sát,…

**III. Tiến trình dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **GV** | **HS** |
| **1. Kiểm tra:**- Kiểm tra sách học sinh .**2. Dạy bài mới:****\* Hoạt động 1: Khởi động:****-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?+ Em đã chuẩn bị những gì cho ngày khai giảng?+ Cảm xúc của em như thế nào?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**\*Hoạt động 2: Khám phá:****1. Đọc văn bản.**- GV đọc mẫu toàn bài: giọng nhanh, thể hiện sự phấn khích. ( Sau mỗi đoạn GV cần nghỉ nhịp. )- Bài này chia làm mấy đoạn ?- HDHS chia đoạn: (3 đoạn)+ Đoạn 1: Từ đầu đến *sớm nhất lớp*.+ Đoạn 2: Tiếp cho đến *cùng các bạn*.+ Đoạn 3: Còn lại.- Gọi học sinh đọc nối tiếp đoạn .+ Hướng dẫn đọc từ khó và ngắt nghỉ, nhịp những câu dài .**- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *loáng, rối rít, ríu rít, rụt rè, níu, vùng dậy,…***+ Hướng dẫn đọc từ khó và ngắt nghỉ, nhịp những câu dài .\* Luyện đọc theo nhóm:- GV theo dõi, giúp đỡ các em gặp khó khăn, khen ngợi những em đọc tiến bộ.- Gọi 1,2HS đọc lời giải thích nghĩa của từ.\* Thi đọc giữa các nhóm .- Nhận xét, tuyên dương nhóm đọc tốt.- Gọi 1 em đọc lại toàn bài .**2. Trả lời câu hỏi.**- Gọi 1 HS đọc câu hỏi 1 trong sgk/tr.11.+ Những chi tiết nào cho thấy bạn nhỏ rất háo hức đến trường vào ngày khai trường ?+ GV rút từ giải nghĩa : **“ loáng, rối rít”**(Gọi HS giải nghĩa trước sau đó mới tới GV )- Gọi 1 HS đọc câu hỏi 2 trong sgk/tr.11.+ Bạn ấy có thức hiện được mong muốn đến lớp sớm nhất không ? Vì sao ?+ GV rút từ giải nghĩa: : “**háo hức”**-Gọi 1 HS đọc câu hỏi 3 trong sgk/tr.11.+ Bạn ấy nhận ra mình thay đổi như thế nào khi lên lớp 2?+ GV rút từ giải nghĩa: “**níu chặt”**-Gọi 1 HS đọc câu hỏi 4 trong sgk/tr.11.+ Tìm tranh thích hợp với mỗi đoạn trong bài đọc .- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.+ Nội dung bài nói lên điều gì ?**Cảm xúc háo hức, vui vẻ của các bạn học sinh trong ngày khai giảng lớp 2**.**\* Hoạt động 3: Luyện tập**- Gọi HS đọc lần lượt 2 yêu cầu sgk/ tr.11.+ Câu 1: Từ nào dưới đây nói về các em lớp 1 trong ngày khai trường ?- Nhận xét, tuyên dương.- Câu 2: HDHS đóng vai để luyện nói lời chào tạm biệt, lời chào thầy cô, bạn bè.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Gọi các nhóm lên thực hiện.- Nhận xét chung, tuyên dương HS.- Gọi 1 HS đọc lại toàn bài .**\* Hoạt động 4: Vận dụng**- Em thấy các em lớp 1 ngày đầu tiên đến trường như thế nào ?- Ngảy đầu tiên đến trường em cảm thấy thế nào ?- GV nhận xét giờ học. | **-** Quan sát tranh- HSTL.**-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.- 2-3 HS chia sẻ.- HS chia đoạn .- Cả lớp đọc thầm.- HS đọc nối tiếp đoạn.- HS đọc đoạn 1 + nêu từ khó + loáng, rối rít, tủm tỉm,…+HS đọc CN + ĐT.- HS đọc đoạn 2 + nêu từ khó + háo hức,sớm nhất, ….+*Nhưng vừa đến cổng trường,/ tôi đã thấy mấy bạn cùng lớp/ đang ríu rít nói cười/ ở trong sân.*+HS đọc CN + ĐT.- HS đọc đoạn 3 + nêu từ khó + tranh nhau, rụt rè, bổng,…*+ Ngay cạnh chúng tôi,/ mấy em lớp 1/ đang rụt rè/ níu chặt tay bố mẹ,/ thật giống tôi năm ngoái.*- HS thực hiện theo nhóm bốn.- HS đọc nối tiếp đoạn theo nhóm đến hết bài .- HS thực hiện theo nhóm bốn.( Mỗi em đọc 1 đoạn trong nhóm )- Đại diện nhóm thi đọc với nhóm khác .- Nhận xét.- Làm việc chung cả lớp.- 1 HS đọc câu hỏi .- Đáp án đúng: a, b, c.- Lắng nghe.- 1 HS đọc câu hỏi .- Bạn ấy không thực hiện được mong muốn vì các bạn khác cũng muốn đến sớm và nhiều bạn đến trước bạn ấy.- Lắng nghe.- 1 HS đọc câu hỏi- Điểm thay đổi: tính cách, học tập, quan hệ bạn bè, tình cảm với thầy cô, trường lớp, …- Lắng nghe.- 1 HS đọc câu hỏi-Thứ tự tranh: 3-2-1.- HSTL- 1 HS đọc lại nội dung bài.- HS thảo luận nhóm 4. - Đại diện trả lời .- rụt rè .- HS thảo luận sau đó lên đóng vai luyện nói theo yêu cầu.- Nhận xét. |

**\*Điều chỉnh tiết dạy:**

**Thứ Ba, ngày 5 tháng 9 năm 2023**

**Tiếng Việt**

**Bài 1. Tôi là học sinh lớp 2 ( Tiết 3 )**

\*Viết: chữ hoa A

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

- Nhận biết, phân tích, sáng tạo, tự hoàn thiện.

- Biết viết chữ viết hoa A cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Ánh nắng tràn ngập sân trường.

**-** Chữ viết sáng tạo, đều ,đẹp.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

1. GV: Mẫu chữ hoa A.

2. HS: Vở Tập viết; bảng con.

3. PPDH : Quan sát, vấn đáp,….

**III. Tiến trình dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:****-** Kiểm tra vở tập viết và đồ dùng học tập.**2. Dạy bài mới:****\* Hoạt động 1: Khởi động:**- GV cho học sinh nghe bài hát : “Chữ đẹp, nết ngoan”.+ Bài hát nói về điều gì ?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**\* Hoạt động 2: Khám phá:** **Hướng dẫn viết chữ hoa.**- Đính mẫu chữ hoa A lên bảng lớp.- Đây là mẫu chữ hoa gì?-HD quan sát nhận xét:-Chữ hoa A cao mấy ô li ? Gồm mấy nét ? Là những nét nào? +Chữ hoa A gồm 3 nét: Nét 1 gần giống nét móc ngược trái nhưng hơi lượn ở phía trên và nghiêng về bên phải,nét 2 là nét móc ngược phải và nét 3 là nét lượn ngang . -Viết mẫu:+ Nét 1:Đặt bút ở đường kẻ ngang 3 và đường kẻ dọc 2, viết nét móc ngược trái từ dưới lên, nghiêng về nên phải và lượn ở phía trên , dừng bút ở giao điểm của đường kẻ ngang 6 và đường kẻ dọc 5.+ Nét 2: : Từ điểm dừng bút của nét 1 , chuyển hướng bút viết nét móc ngược phải đến điểm giao đường kẻ ngang 2 và đường kẻ dọc 5,5 thì dừng lại .+ Nét 3 : Từ điểm kết thúc nét 2, lia bút liên tiếp đến phía trên đường kẻ 3 và viết nét lượn ngang thân chữ .- Hướng dẫn học sinh viết trên bảng con.- Chỉnh sửa cho các em . **\* Hoạt động 3: Vận dụng thực hành luyện viết.****Anh em hòa thuận**-Giáo viên giúp học sinh hiểu nghĩa cụm từ ứng dụng.+Câu ứng dụng cho ta biết điều gì?-Viết mẫu chữ A**nh** trên dòng kẻ. Anh+ Hướng dẫn học sinh viết chữ Anh - Hướng dẫn viết vào vở Tập viết .- Viết chữ hoa **A** đầu câu - Cách nối chữa viết hoa với chữ viết thường : Nét 1 của chữ n tiếp liền với điểm kết thúc nét 3 của chữ viết hoa **A**.+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng khoảng cách viết chữ o.+ Lưu ý độ cao của các con chữ cái : Chữ cái hoa A,h, g cao 2,5 ô ly , chữ t cao 1,5 ô ly, các chữ còn lại cao 1 ô ly.**-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa A và câu ứng dụng trong vở tập viết.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhẫn xét, đánh giá bài HS.**\*Hoạt động 4: Vận dụng**- Chữ hoa A cao mấy ô ly ?- Gọi 2 học sinh lên bảng viết lại chữ hoa **A**, **Anh.**- GV nhận xét giờ học. | - Cả lớp lắng nghe .- 2-3 HS chia sẻ.- HS quan sát.- Chữ hoa A.- HS quan sát, lắng nghe.- HS trả lời .- HS luyện viết bảng con.- HS quan sát.- HS chia sẻ.-Là anh em trong một đình phải luôn yêu thương, đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau. - Quan sát - Viết vào vở .-Hs chia sẻ |

**Điều chỉnh tiết dạy:**

**Tiếng Việt**

**Bài 1. Tôi là học sinh lớp 2 ( Tiết 4 )**

\*Nói và nghe: Những ngày hè của em

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Có tình cảm thân thiết , quý mến đối với bạn bè , có niềm vui đến trường .

**-** Nhận biết, phân tích, sáng tạo, hợp tác, biết đánh giá bài bạn**.**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về kì nghỉ hè của các bạn nhỏ.

- Nói được điều đáng nhớ trong kì nghỉ hè của mình.

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

1. GV: Tranh ảnh về mùa hè.

2. HS: Sách giáo khoa.

3. PPDH : Thảo luận, quan sát,vấn đáp ,….

**III. Tiến trình dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:****-** Kiểm tra những vật sưu tầm được trong những kì nghỉ hè .**2. Dạy bài mới:****\*Hoạt động 1: Khởi động**- Tổ chức cho các em chơi “ Giải câu đố”- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**\* Hoạt động 2: Khám phá****\* Bài 1: Kể về điều đáng nhớ trong kì nghỉ hè.**- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:+ Tranh vẽ cảnh ở đâu?+ Trong tranh có những ai? + Mọi người đang làm gì?- Theo em, các tranh muốn nói về các sự việc diễn ra trong thời gian nào?- Tổ chức cho HS kể về kì nghỉ hè, lưu ý chọn những điều nổi bật, đáng nhớ nhất.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, động viên HS.**\* Bài 2: Cảm xúc của em khi trở lại trường sau kì nghỉ hè.**- YC HS nhớ lại những ngày khi kết thúc kì nghỉ hè, cảm xúc khi quay lại trường học.- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.- Nhận xét, khen ngợi HS.\* **Hoạt động 3:** **Luyện tập****-** HDHS viết 2-3 câu về kì nghỉ hè: có thể viết một hoạt động em thích nhất, một nơi em từng đến, cảm xúc, suy nghĩ của em trong kì nghỉ hè, …- GV nhận xét, chỉnh sửa câu từ cho học sinh.- Tuyên dương những HS có bài viết hay, sáng tạo. \* **Hoạt động 4: Vận dụng**-Cảm nghĩ của em sau kì nghỉ hè?- GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.- Quản trò lên điều khiển cho lớp chơi.- Quan sát tranh.- Gọi 3,4 trả lời.+ Tranh 1: Vẽ cảnh cả nhà về thăm quê, mọi người có lẽ vừa xuống xe ô tô đi về phía cầu bắc qua con kênh ,…+ Tranh 2: Vẽ cảnh bãi biển , mọi người tắm biển xây lâu đài cát, thả diều ..+Tranh 3: Vẽ các bạn trai chơi đá bóng. - Mỗi tranh, 2-3 HS trả lời..- Trong kì nghỉ hè.- 1-2 HS trả lời.- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.- Đại diện kể trước lớp.- HS lắng nghe, nhận xét.- HS làm bài vào vở.- 2,3 HS đọc bài trước lớp.- Nhận xét.-Hs chia sẻ |

**\*Điều chỉnh tiết dạy:**

**Thứ Tư, ngày 6 tháng 9 năm 2023**

**Tiếng Việt**

**Bài 2: Ngày hôm qua đâu rồi? (Tiết 1 + 2)**

\*Đọc: Ngày hôm qua đâu rồi?

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết yêu quý thời gian, yêu quý lao động.

**-** Giúp hình thành năng lực tự chủ trong học tập và sinh hoạt.Có khả năng bày tỏ tình cảm, cảm xúc

- Đọc đúng, rõ ràng bài thơ Ngày hôm qua đâu rồi?,biết ngắt nghỉ đúng nhịp thơ trong bài, nhấn giọng phù hợp.

- Trả lời được các câu hỏi có liên quan đến bài đọc.Học thuộc lòng 2 khổ thơ em thích.

- Hiểu nội dung bài: cần phải biết quý trọng thời gian, yêu lao động; nếu để nó trôi qua sẽ không lấy lại được.

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ người, chỉ vật; kĩ năng đặt câu.Phát triển năng lực quan sát: tranh, ảnh; quan sát hệ thống ngôn từ trong văn bản đọc.

**II.Thiết bị dạy học và học liệu:**

1. GV: Tranh minh họa bài đọc.

2. HS: SGKTiếng Việt 2.

3. PPDH: Quan sát, vấn đáp, thảo luận nhóm

**III.Tiến trình dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| GV | HS |
| **1. Kiểm tra:****-** Gọi HS đọc bài Tôi là học sinh lớp 2.+ Nêu những thay đổi khi bạn ấy lên lớp 2?- Nhận xét, tuyên dương.**2. Dạy bài mới:****\*Hoạt động 1: Khởi động****-** Kể lại những việc em đã làm ngày hôm qua?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài**\* Hoạt động 2: Khám phá****1. Đọc văn bản.**- GV đọc mẫu: giọng đọc lưu luyến, tình cảm.-Bài thơ có mấy khổ thơ? - HDHS chia đoạn: (4 khổ thơ)-4 khổ thơ; mỗi lần xuống dòng là một khổ thơ.-Gọi học sinh đọc nối tiếp đoạn.+Hướng dẫn đọc từ khó, và ngắt nhịp .- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *lịch cũ, nụ hồng, tỏa, hạt lúa, chín vàng, gặt hái, vẫn còn,…**-* Luyện đọc theo nhóm: - GV theo dõi, giúp đỡ các em gặp khó khăn, khen ngợi những em đọc tiến bộ.- Gọi 1,2HS đọc lời giải thích nghĩa của từ.- GV gọi HS đọc nối tiếp từng khổ thơ. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.**2. Trả lời câu hỏi.**- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.14.- GV HDHS trả lời từng câu hỏi.+Bạn nhỏ đã hỏi bố điều gì?+ GV rút từ giải nghĩa : **“ lịch cũ”**+Theo lời bố, ngày hôm qua ở lại những đâu?+ GV rút từ giải nghĩa **: “ nụ hồng, tỏa, hạt lúa, chín vàng, gặt hái,”**+Trong câu thơ cuối, bố đã dặn bạn nhỏ làm gì đê “ngày qua vẫn còn?+ GV rút từ giải nghĩa: “vẫn còn”- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. -Bài thơ nói lên điều gì?+ Cần phải biết quý trọng thời gian, yêu lao động; nếu để nó trôi qua sẽ không lấy lại được.- HDHS học thuộc lòng 2 khổ thơ bất kỳ.- Nhận xét, tuyên dương HS.**\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại**- Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc tình cảm, lưu luyến thể hiện sự tiếc nuối.- Nhận xét, khen ngợi.- Gọi HS đọc yêu cầu 1.- Tổ chức cho học sinh hoạt động nhóm.-Đại diện nhóm trình bày kết quả trước lớp.- Tuyên dương, nhận xét.- Yêu cầu 2: HDHS đặt câu với từ vừa tìm được.- GV sửa cho HS cách diễn đạt.- YCHS viết câu vào bài 2, - Nhận xét chung, tuyên dương HS.**\*Hoạt động 4: Vận dụng**- Bài thơ cho em biết điều gì?- GV nhận xét giờ học.-Yc học sinh đọc đồng thanh toàn bài | -3 HS đọc nối tiếp.**-**Bạn ấy cảm thấy mình lớn bổng lên.- HS chia sẻ.+Quét nhà, tưới cây, học bài,…+Đi chơi, chơi game,…-HS chia đoạn- Cả lớp đọc thầm.-HSđọc khổ 1 + nêu từ khó+lịch cũ,ngoài sân,..Em cầm tờ lịch cũ://-Ngày hôm qua đâu rồi?//Ra ngoài sân / hỏi bố/Xoa đầu em,/ bố cười.//+HS đọc CN+ĐT\_HS đọc khổ 2+ nêu từ khó+mãi, tỏa hương,..-HS đọc khổ 3+nêu từ khó+hạt lúa, gặt hái, ước mong,…- HS đọc nối tiếp từng khổ.- HS luyện đọc theo nhóm bốn.-HS đọc câu hỏi- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:+Bạn nhỏ hỏi bố ngày hôm qua đâu rồi.+HS giải nghia từ.+ Ngày hôm qua ở lại trong hạt lúa mẹ trồng; trên cành hoa trong vườn; nụ hồng lớn thêm mãi, đợi đến ngày tỏa hương, trong vở hồng của em.+ Bố dặn bạn nhỏ phải học hành chăm chỉ để “ngày qua vẫn còn”.- HS thực hiện.- HS chia sẻ - nhận xét- HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.- HS đọc yêu cầu của bài.- HS làm việc nhóm đôi.-Từ ngữ chỉ người:mẹ, con, bạn nhỏ-Từ ngữ chỉ vật:tờ lịch, lúa, sách vở, bông hồng,…- HS nêu.- HS thực hiện viết vào vở.-Cánh đồng lúa xanh mơn mởn.-Quyển sách tiếng việt của em rất đẹp.- HS chia sẻ. |

**\*Điều chỉnh tiết dạy:**

**Thứ Năm, ngay 7 tháng 9 năm 2023**

**Tiếng Việt**

**Bài 2: Ngày hôm qua đâu rồi? (Tiết 3)**

\*Nghe – viết: Ngày hôm qua đâu rồi?

Bảng chữ cái

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.Biết rèn tính cẩn thận .

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**-** Giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ viết, rèn luyện tính cẩn thận trong học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

1. GV: viết đoạn chính tả cần nghe - viết. Bảng nhóm viết bài 2. Bông hoa dùng cho bài 3

2. HS: Vở ô li; bảng con.

3. PHDH: Quan sát, vấn đáp,thảo luận nhóm

**III. Tiến trình dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| GV | HS |
| **\*Hoạt động 1. Khởi động**-GV kiểm tra đồ dùng học tập của hs.-Gọi hs đọc lại bài “Ngày hôm qua đâu rồi?’**\* Hoạt động 2. Khám phá****Nghe – viết chính tả.**- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.- Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.- GV hỏi: + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?+ Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?+Khi viết đoạn thơ cần viết như thế nào?- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.- GV đọc cho HS nghe viết.- YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**\* Hoạt động 3. Luyện tập** **Bài tập chính tả.**- Gọi HS đọc YC bài 2.- Tổ chức cho học sinh làm bài trong nhóm.-HS đại diện nhóm lên trình bày trước lớp- GV chữa bài, nhận xét.-Gọi HS đọc yc bài 3-Tổ chức trò chơi “ Ai nhanh ai đúng”-GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi -Tổng kết trò chơi, nhận xét.**\*Hoạt động 4. Vận dụng**- YC hs đọc lại bảng chữ cái.- GV nhận xét giờ học. | **-**Đặt đồ dùng trên bàn gv kiểm tra.-CN, đồng thanh- HS lắng nghe.- 2-3 HS đọc.- 2-3 HS chia sẻ.+Những chữ cái đầu dòng thơ.+hạt, gặt, hái, ước, qua,vẫn.+Lùi vào 2 ô- HS luyện viết bảng con.- HS nghe viết vào vở ô li.- HS đổi chép theo cặp.- 1-2 HS đọc.- HS làm bài theo nhóm 4-HS lên trình bày.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Số thứ tự | Chữ cái | Tên chữ cái |
| 1 | a | a |
| 2 | ă | á |
| 3 | **â** | ớ |
| 4 | b | bê |
| 5 | **c** | xê |
| 6 | **d** | dê |
| 7 | đ | đê |
| 8 | **e** | e |
| 9 | ê | ê |

-2 hs đọc-Hs tham gia chơi.-Kết quả của trò chơi: a,b,c,d,đ,ê- HS chia sẻ.- Hs đọc. |

**\*Điều chỉnh tiết dạy:**

**Tiếng Việt**

**Bài 2. Ngày hôm qua đâu rồi? (Tiết 4)**

\*Từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động; Câu giới thiệu.

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.Biết chia sẻ trải nghiệm,suy nghĩ cuẩ bản thân.

- Hình thành năng lực tự chủ, tự học và giải quyết vấn đề.

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động. Đặt được câu giới thiệu theo mẫu.

- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động. - Rèn kĩ năng đặt câu giới thiệu về bản thân.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

1. GV: Tranh ảnh dùng cho bt1.

2. HS: Vở TV.

3. PPhoạt động theo nhóm. Quan sát, vấn đáp.

**III. Tiến trình dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| GV | HS |
| **\* Hoạt động 1. Khởi động**- Tổ chức cho hs chơi trò chơi “Hái hoa dân chủ.”- GVgợi ý dẫn vào bài.**\*Hoạt động 2. Khám phá****1. Tìm từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.****Bài 1***:*- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS quan sát tranh trong sách + Tên các đồ vật.+ Các hoạt động.- YC HS làm việc theo nhóm 2.-Yc đại diện nhóm lên trình bày.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV chữa bài, nhận xét.- Nhận xét, tuyên dương HS.-Tại sao em biết đó là học sinh?**\* Hoạt động 3. Luyện tập****Bài 2***:*- Gọi HS đọc YC.- Bài YC làm gì?- Gọi HS đọc các từ ngữ cột A, cột B.- GV tổ chức HS ghép các từ ngữ tạo thành câu giới thiệu.- YC làm vào phiếu bài tập theo nhóm 2-YC đại diện nhóm lên trình bày.- Nhận xét, khen ngợi HS.A B

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Bạn Hà |  | là bác sĩ |
| Bố em | là Trường Tiểu học Lê Qúy Đôn |
| Trường em | là học sinh lớp 2 |

**Bài 3:**- Gọi HS đọc YC bài 3.- HDHS đặt câu theo mẫu ở bài 2.-YC học sinh nói câu theo mẫu theo cặp đôi.-Yc đại diện trả lời trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương HS.-YC học sinh viết câu vừa trả lời vào vở-YC học sinh đổi chéo vở nhận xét.-Nhận xét, chữa bài.**\*Hoạt động 4. Vận dụng**- Hãy nêu từ ngữ chỉ hoạt động của người?- GV nhận xét giờ học. | -Quản trò lên điều khiển cho hs chơi.- 1-2 HS đọc.Nhìn tranh tìm từ ngữ.a.Chỉ sự vật:b.Chỉ hoạt động:-Làm việc theo nhóm-Đại diện nhóm lên trả lời trước lớp+ Chỉ vật: quần áo, khăn mặt, cặp sách, mũ.+ Chỉ người: học sinh, cô giáo, bác sĩ+ Các hoạt động: đi học, viết bảng, chải đầu.-Đại diện nhóm trình bày- Các tổ nhận xét.-Vì trong tranh vẽ một bạn nhỏ đầu đội mũ,vai đeo cặp, ăn mặc gọn gàng, đang bước đi .- 1-2 HS đọc.-Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo thành câu giới thiệu.- 3-4 HS đọc.- HS chia sẻ câu trả lời trong nhóm.- HS làm bài trong nhóm.-HS đại diện lên trình bày.- HS đọc.- HS nghe hướng dẫn.-Hai bạn ngồi cạnh nhau chia sẻ.-2 hs trả lời-HS viết bài vào vở.+Trường tôi là Trường Tiểu học Lợi Hải.+Mẹ tôi là bác sĩ.+Tôi là học sinh lớp 2H.- HS chia sẻ. |

**\*Điều chỉnh tiết dạy:**

**Thứ Sáu, ngày 8 tháng 9 năm 2023**

**Tiếng Việt**

**Bài 2. Ngày hôm qua đâu rồi? (Tiết 5 )**

 \*Viết đoạn văn giới thiệu bản thân

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

- Hình thành năng lực tự chủ, tự học và giải quyết vấn đề.

- Viết được 2-3 câu tự giới thiệu về bản thân.

- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện yêu thích theo chủ đề.

- Phát triển vốn từ văn học.

- Rèn kĩ năng đặt câu giới thiệu về bản thân.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

1. GV: Tranh ảnh dùng cho bt1.

2. HS: Vở TV, SGK

3. PP hoạt động theo nhóm. Quan sát, vấn đáp.

**III. Tiến trình dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| GV | HS |
| **\* Hoạt động 1. Khởi động:** - Tổ chức cho hs chơi trò chơi “Đố bạn”.GV dẫn dắt vào bài mới.**\* Hoạt động 2. Khám phá****Luyện viết đoạn văn.****Bài 1:**- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS quan sát tranh, hỏi:+ Bình và Khang gặp nhau ở đâu?+ Khang đã giới thiệu những gì về mình?- HDHS nói và đáp khi giới thiệu về bản thân.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV gọi HS lên thực hiện.- Nhận xét, tuyên dương HS.**\*Hoạt động 3. Luyện tập**- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.- YC HS thực hành viết vào vở.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Gọi HS đọc bài làm của mình.- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.**\*Hoạt động 4: Vận dụng**- Hayx giới thiệu về mình với bạn?- GV nhận xét giờ học. | -Quản trò lên điều khiển trò chơi.- 1-2 HS đọc.- Quan sát tranh và trả lời câu hỏi.- 2-3 HS trả lời:+ Bình và Khang gặp nhau ở sân bóng đá.+ Khang giới thiệu tên, lớp, sở thích.- HS thực hiện nói theo cặp.- 2-3 cặp thực hiện.+Chào cậu! Tớ tên là Hương.Cậu là thành viên mới của đội văn nghệ tớ à?+Ừ! Chào cậu!Tớ rất vui được tham gia cùng với đội văn nghệ của cậu. Tớ tên là Mỹ Duyên , học lớp 2H. Tớ rất thích múa, hát.- 1-2 HS đọc.- Viết 2-3 câu tự giới thiệu về bản thân.- HS lắng nghe, hình dung cách viết.- HS làm bài.- HS chia sẻ bài.- HS chia sẻ. |

**\*Điều chỉnh tiết dạy:**

**Tiếng Việt**

 **Bài 2. Ngày hôm qua đâu rồi? (Tiết 6)**

 \*Đọc mở rộng

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

- Hình thành năng lực tự chủ, tự học và giải quyết vấn đề.

- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện yêu thích theo chủ đề.

- Phát triển vốn từ văn học.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

1. GV: Tranh, truyện, thơ về thiếu nhi.

2. HS: tranh, truyện sưu tầm.

3. PP hoạt động theo nhóm. Quan sát, vấn đáp.

**III. Tiến trình dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| GV | HS |
| **\* Hoạt động 1. Khởi động:**- Tổ chức cho hs chơi trò chơi “Đố bạn”.GV dẫn dắt vào bài mới.**\* Hoạt động 2. Khám phá****Đọc mở rộng.**- Gọi HS đọc YC bài 1, 2.- Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện.**\* Hoạt động 3. Luyện tập**- Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.- Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay.- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.**\* Hoạt động 4. Vận dụng**- Câu chuyện, bài thơ em vừa chia sẻ với bạn nói về điều gì?- GV nhận xét giờ học. | -Quản trò lên điều khiển trò chơi.- 1-2 HS đọc.- HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp.- HS chia sẻ theo nhóm 4.- HS thực hiện.- HS chia sẻ. |

**\*Điều chỉnh tiết dạy:**